

Bản án số: 66/2019/HS-ST

Ngày: 27-8-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thị Thúy

Bà Nguyễn Thị Lan

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Phạm Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại hội trường khu 7, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**NGUYỄN QUANG H**, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang S và bà Lê Thị T.

Tiền án: Tại Bản án số 47/2013/HSST ngày 26/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 26/9/2018, H chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32 ngày 17/11/1998, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 24/12/1998, bị cáo thi hành

xong án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16 ngày 18/7/2002, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 08/5/2007, bị cáo thi hành xong khoản tiền tịch thu, án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại Bản án số 36/2007/HSST ngày 14/8/2007, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/5/2009, bị cáo thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại Bản án số 29/2007/HSST ngày 28/8/2007, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/5/2009, bị cáo thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Năm 2010, bị cáo thi hành xong phần trách nhiệm dân sự.

Ngày 11/02/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của Bản án số 36/2007/HSST ngày 14/8/2007 và Bản án số 29/2007/HSST ngày 28/8/2007.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 14/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*Người bào chữa:* Bà Nguyễn Thị S – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:* Anh Bế Viết L, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn X, xã A, huyện G, tỉnh Hải Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/6/2019, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thôn X, xã A, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang H phát hiện thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 34B2-999.24 đang dựng ở trong nghĩa trang, đầu xe hướng vào trong nghĩa trang, đuôi xe hướng ra ngoài, xe dựng chân trống cạnh, không có người trông coi. Chiếc xe máy trên là của anh Nguyễn Văn D, khi đó anh D đang soi ếch tại khu vực bờ ruộng gần nghĩa trang. H cầm chiếc tay công phá khóa hình chữ "T" mang theo từ trước tiến lại chiếc xe biển kiểm soát 34B2-999.24, rồi dùng tay công cắm vào ổ khóa để phá ổ khóa xe máy này. Khi đèn khóa điện sáng, H quay đầu xe và nổ máy chạy ra hướng đường liên xã. H điều khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp đi được một đoạn khoảng 10m thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an xã A phát hiện bắt quả tang, thu giữ chiếc xe máy biển kiểm soát 34B2-999.24 mà

H đang điều khiển và tay công phá khóa hình chữ "T" H đang cầm trên tay trái.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG- HĐ ngày 07/6/2019, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự UBND huyện Gia Lộc kết luận: Giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Dream, lắp ráp tại Việt Nam, màu sơn: nâu; biển số đăng ký 34B2-999.24, số khung: 08088Y511067, số máy: HA08E1066368, dung tích: 97, vành nan hoa, phanh cơ, đăng ký lần đầu ngày: 07/10/2018, tình trạng đã qua sử dụng, còn hoạt động, trị giá 12.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 34B2-999.24 thuộc sở hữu hợp pháp của vợ chồng anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị H. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã trả lại xe cho anh D, chị H.

Đối với tay công phá khóa hình chữ "T" được làm bằng kim loại, màu trắng trụ tròn, cạnh ngắn dài 19,5cm, cạnh dài 30cm, đầu cạnh có gắn đầu khẩu hình lục giác để cắm lưỡi vam phá khóa bằng kim loại, một đầu lưỡi vam phá khóa hình lục giác, một đầu làm dẹt, chiều dài lưỡi vam là 06cm, H sử dụng làm công cụ phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đã nhập kho vật chứng Công an huyện theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng anh D và chị H sau khi nhận lại chiếc xe máy, không có yêu cầu bồi thường gì đối với H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Quang H không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản, khai nhận khoảng 12 giờ đêm ngày 05/6/2019, H đến nhà ở của Bé Viết L. Tại đây, L rủ H đi trộm cắp tài sản là xe máy để bán lấy tiền tiêu xài. Do cũng cần tiền để chi tiêu cá nhân nên H đồng ý. L chuẩn bị một tay công phá khóa hình chữ "T" đưa cho H. Sau đó, L sử dụng xe máy của mình chở H, điều khiển xe đi theo đường liên xã hướng từ xã A, huyện G đi xã Đ, huyện G. Khi đi đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn X, xã A, huyện G, tỉnh Hải Dương, L và H phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 34B2-999.24 không có người trông coi. L điều khiển xe đến gần chiếc xe máy biển kiểm soát 34B2-999.24 và dừng xe lại. H xuống xe và thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy, sau đó bị lực lượng Công an bắt quả tang còn L đi trước nên tẩu thoát.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 07/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/6/2019. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 tay công phá khóa hình chữ T. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Người bào chữa nhất trí với luận tội của đại diện VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo với mức án 12 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với bài bào chữa của luật sư, nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Quang H tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/06/2019, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thôn X, xã A, huyện G, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở không có người trông coi tài sản, Nguyễn Quang H đã lén lút dùng tay công phá khóa phá ổ khóa điện chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị H chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 34B2- 999.24 trị giá 12.500.000 đồng.

Lời khai của bị cáo H tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa đều có nội dung bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp cùng với anh Bé Viết L. Quá trình điều tra, anh L khai nhận có quen biết H, xác nhận tối ngày 04/6/2019, anh L có rủ anh Đặng Văn M, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương đến nhà ăn cơm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh L và anh M đi ngủ tại nhà anh L. Lời khai của anh M cũng thừa nhận sự việc anh M đến nhà anh L vào chiều ngày 04/6/2019, sau khi ăn cơm xong thì ngủ cùng anh L đến 02 giờ ngày 05/6/2019 thì Công an đến kiểm tra. Qua đối chất giữa anh L và bị cáo H, anh L không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng với H. Vì vậy, không có căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của Bé Viết L.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do cần tiền để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 12.500.000 đồng. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây tâm lý bất an trong nhân dân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu. Trong các năm 1998, 2002, 2007, bị cáo đều bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2013, bị cáo bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích mà đến ngày 05/6/2019 lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập, tài sản riêng, thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh D, chị H xác định đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho anh D, chị H chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 34B2-999.24. Đối với tay công phá khóa hình chữ "T" là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 tay công phá khóa hình chữ T. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 26/8/2019).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ NVCS, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Hoài Thanh**

